

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **758** /SXĐ-QLXD

Đồng Nai, ngày **13** tháng **03** năm 2023

V/v thông báo kết quả thẩm định
Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư
xây dựng công trình Nhà ở (118
căn nhà shophouse 1 + 235 căn
nhà shophouse 2) thuộc dự án Khu
dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại
xã Long Đức, huyện Long Thành,
tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An.

Sở Xây dựng nhận được hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở (118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2) thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai kèm theo Tờ trình số 15/2023/TTr ngày 09/02/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An theo Phiếu luân chuyển hồ sơ số 000.00.14.H19-230209-0003 ngày 09/02/2023, hẹn trả kết quả ngày 13/3/2023.

Căn cứ Luật Xây dựng Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

Sau khi xem xét, Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình trên như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

- Tên dự án: Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha.
- Công trình: Nhà ở (118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2).
- Nhóm dự án, loại, cấp công trình chính thuộc dự án:
 - Nhóm dự án: Dự án nhóm B.
 - Loại, cấp công trình chính thuộc dự án: Công trình dân dụng - cấp III.
- Người quyết định đầu tư: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An.
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An.
- Địa điểm xây dựng: Xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.
- Tổng chi phí đầu tư xây dựng: 542.669.000.000 đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2023 – 2024.

10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

- QCXDVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng.
- QCVN 12:2014/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng.

- QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

- TCVN 9411-2012: Nhà ở liền kề – Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 2737-1995: Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5574-2018: Kết cấu BT và BTCT – Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5575-2012: Kết cấu thép – Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9362:2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

- TCVN 9379:2012: Kết cấu xây dựng và nền – Nguyên tắc cơ bản về tính toán.

- TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4474-1986: Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCXD 9357-2012: Chống sét cho công trình xây dựng – Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.

- TCVN 2622-1995: Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình- Yêu cầu thiết kế.

Một số quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành khác có liên quan thiết kế công trình.

11. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng AVĐH.

12. Nhà thầu khảo sát địa chất: Công ty cổ phần xây dựng thương mại và thiết kế Phương Anh.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:

- Tờ trình số 15/2023/TTr ngày 09/02/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An về việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng 118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2 thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 2923/QĐ-UBND ngày 17/09/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 822000 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 21/02/2020.

- Quyết định số 1814/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai ngày 03/06/2020 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần; Mã số doanh nghiệp: 3702642596 Đăng ký lần đầu ngày 23/02/2018; Đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 31/03/2020 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp cho Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An.

- Văn bản số 19/CN-PKD ngày 07/01/2020 của Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai về việc góp ý kiến thỏa thuận nguồn cấp nước cho dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai do Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An làm chủ đầu tư.

- Văn bản số 111/ĐLLT-KHKT ngày 15/01/2019 của Điện lực Long Thành về việc thỏa thuận vị trí đấu nối cấp điện cho dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Văn bản số 3552/UBND-KT ngày 14/4/2020 của UBND huyện Long Thành về việc ý kiến về hướng tuyến đấu nối hệ thống thoát nước cho dự án khu dân cư 92,2ha tại xã Long Đức.

- Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha, quy mô 4.026 căn hộ, dân số 16.100 người” tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai của Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An.

- Giấy chứng nhận số 259/TD-PCCC ngày 30/6/2020 thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy công trình hạ tầng kỹ thuật của Phòng cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh Đồng Nai.

- Văn bản số 3517/SXD-QLXD ngày 14/7/2020 của Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở công trình Hạ tầng kỹ thuật dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Văn bản số 5466/SXD-QLXD ngày 13/10/2020 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và đánh giá điều kiện cấp phép để miễn giấy phép xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Văn bản số 5262/SXD-QLXD ngày 05/10/2020 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở công trình Nhà phố thương mại shophouse 2 (93 căn) thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Văn bản số 6112/SXD-QLXD ngày 13/11/2020 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình Nhà phố thương mại shophouse 2 (93 căn) thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2. Hồ sơ, tài liệu khảo sát, thiết kế:

- Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi.
- Bản vẽ thiết kế cơ sở lập năm 2022.
- Báo cáo khảo sát địa chất công trình.

3. Hồ sơ năng lực các nhà thầu:

- Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng AVĐH.



- Nhà thầu khảo sát địa chất: Công ty cổ phần xây dựng thương mại và thiết kế Phương Anh.

- Chúng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì bộ môn thiết kế, khảo sát.

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Tổng mặt bằng dự án:

Dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành có diện tích khoảng 922.154 m² đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 03/06/2020, với một số chỉ tiêu như sau:

- Diện tích đất ở nhà liền kề (3,784 lô)	: 413.759 m ² ;
- Diện tích ở nhà biệt thự (242 lô)	: 51.928 m ² ;
- Diện tích đất công trình công cộng (đất giáo dục)	: 50.718 m ² ;
- Diện tích đất dịch vụ đô thị	: 23.053 m ² ;
- Diện tích đất cây xanh - TDDT	: 71.924 m ² ;
- Diện tích đất hạ tầng (trạm xử lý nước thải)	: 1.447 m ² ;
- Diện tích đất giao thông	: 309.325 m ² ;

2. Quy mô đầu tư, giải pháp thiết kế chủ yếu:

- Phương án thiết kế 118 căn Nhà phố thương mại shophouse 1 gồm các mẫu nhà: SH1-A: 86 căn; SH1-B: 24 căn; SH1-C: 06 căn; SH1-F: 02 căn. Quy mô 04 tầng, diện tích, chiều cao của các mẫu nhà áp dụng cho từng lô đất trong dự án theo phụ lục đính kèm.

- Phương án thiết kế 235 căn Nhà phố thương mại shophouse 2 gồm các mẫu nhà: SH2-A: 87 căn; SH2-B: 65 căn; SH2-C: 32 căn; SH2-D: 36 căn; SH2-E: 13 căn; SH2-F: 01 căn; SH2-J: 01 căn. Quy mô 04 tầng, diện tích, chiều cao của các mẫu nhà áp dụng cho từng lô đất trong dự án theo phụ lục đính kèm.

Giải pháp thiết kế chính: Kết cấu móng băng BTCT; hệ khung cột, dầm, sàn, sàn mái, sê nô, bản cầu thang bằng BTCT, mái dầm ngói. Tường bao che, tường ngăn xây gạch; sơn nước trong và ngoài nhà hoàn thiện; bậc cầu thang, bậc tam cấp xây gạch, mặt bậc lát đá granite. Nền, sàn lát gạch Granite; nền sân + sàn bancon + khu vệ sinh lát gạch Granite chống trượt; Hệ thống cửa đi, cửa sổ bằng nhôm kính; Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước đầu tư đồng bộ.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở; điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng:

- Chủ đầu tư đã tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng: Tổ chức lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng cho dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 62/2020/QH14; nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đầy đủ theo Điều 54 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.

- Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng AVĐH (chứng chỉ năng lực số BXD-00003076 ngày 10/08/2017 do Cục Quản lý

hoạt động Xây dựng – Bộ Xây dựng cấp) có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng phù hợp với công việc thực hiện.

- Nhà thầu khảo sát địa chất: Công ty cổ phần xây dựng thương mại và thiết kế Phương Anh có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng phù hợp với công việc thực hiện (chứng chỉ năng lực số BXD-00004634 ngày 22/7/2017 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng cấp).

- Các cá nhân là chủ nhiệm, chủ trì tham gia thiết kế, khảo sát có chứng chỉ hành nghề theo quy định:

Bộ môn	Chủ trì	Số CCHN	Thời hạn
Chủ nhiệm thiết kế	Hứa Quang Huy	BXD-00052239	15/03/2024
Kiến trúc	Đào Thị Huyền Trang	HCM-00093108	29/06/2025
Kết cấu	Nguyễn Đặng Minh Trang	BXD-00052240	15/03/2024
Cấp nước	Huỳnh Thanh Tụ	BXD-00028177	08/11/2024
Cấp điện	Lư Chí Tài	BXD-00052242	15/03/2024
Khảo sát địa chất	Đình Văn Tánh	KS-08-14475-A	02/08/2021

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch hoặc phương án tuyến công trình, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận:

Hồ sơ thiết kế cơ sở cơ bản đảm bảo các chỉ tiêu quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 03/06/2020.

3. Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận, với chương trình, kế hoạch thực hiện, các yêu cầu khác của dự án theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có):

UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 2923/QĐ-UBND ngày 17/09/2019 về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành. Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 822000 ngày 21/02/2020

4. Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực; khả năng đáp ứng hạ tầng kỹ thuật và việc phân giao trách nhiệm quản lý các công trình theo quy định của pháp luật có liên quan đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị:

Hồ sơ thiết kế cơ sở công trình 118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2 thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xây dựng trong phạm vi dự án có Hạ tầng kỹ thuật đảm bảo kết nối đồng bộ với hạ tầng chung của khu vực.

5. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về bảo đảm an toàn xây dựng; việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường:

- Các công trình nhà ở có giải pháp thiết kế hợp lý, đảm bảo yêu cầu về an toàn xây dựng.



- Dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành đã được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 10/9/2020.

- Công trình hạ tầng kỹ thuật đã được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Đồng Nai thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy tại văn bản số 259/TĐ-PCCC ngày 30/6/2020.

6. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật:

Thiết kế cơ sở tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở (118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2) thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai của Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An cơ bản đủ điều kiện để phê duyệt sau khi Người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định các nội dung bảo đảm đáp ứng yêu cầu về đầu tư, kinh doanh và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Chủ đầu tư chỉ được phép sử dụng đất xây dựng công trình và triển khai dự án khi đã hoàn thành các thủ tục về đất đai, môi trường, xây dựng và các thủ tục khác có liên quan; chấp hành các quy định của cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng công trình, bảo vệ môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ theo quy định.

3. Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung công việc do mình thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trên đây là thông báo của Sở Xây dựng về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở (118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2) thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai của Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An. Đề nghị chủ đầu tư căn cứ để triển khai thực hiện các bước tiếp theo. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTHCC tỉnh;
- UBND huyện Long Thành;
- Ban Giám đốc;
- Lưu. VT, QLXD, Hiền.



Nguyễn Minh Hoàng



PHỤ LỤC

Kèm theo Văn bản số 758/SXD-QLXD ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai)

BẢNG TỔNG HỢP MẪU NHÀ

Tên mẫu	Vị trí lô đất	Số lượng căn	Diện tích đất (m ²)	Kích thước lô đất (m)		Mật độ xây dựng (%)	DTXD Tầng 1 (m ²)	Tổng Diện tích sàn (m ²)	Tầng cao
				Rộng	Dài				
Shophouse 1		118							
SH1-A	LK08A-2 → LK08A-6 LK08B-2 → LK08B-6 LK08C-2 → LK08C-7 LK08D-2 → LK08D-6 LK09A-9 → LK09A-13 LK09B-9 → LK09B-13 LK09C-10 → LK09C-15 LK09D-9 → LK09D-13 LK16A-2 → LK16A-6 LK16B-2 → LK16B-7 LK16C-2 → LK16C-6 LK16D-2 → LK16D-7 LK17A-9 → LK17A-13 LK17B-10 → LK17B-15 LK17C-9 → LK17C-13 LK17D-10 → LK17D-15	86	120	6	20	77,4	92,9	328,7	4
SH1-B	LK08A-7; LK08B-1; LK08B-7; LK08C-1; LK08C-8; LK08D-1 LK09A-8; LK09B-8; LK09B-14; LK09C-9; LK09C-16; LK09D-14 LK16A-7; LK16B-1; LK16B-8; LK16C-1; LK16C-7; LK16D-1 LK17A-8; LK17B-9; LK17B-16; LK17C-8; LK17C-14; LK17D-16	24	120	6	20	77,4	92,9	328,7	4
SH1-C	LK08D-7; LK09D-8; LK16A-1; LK16D-8; LK17A-14; LK17D-9	6	152	8	20	58,8	89,3	318,0	4
SH1-F	LK08A-1; LK09A-14	2	152	8	20	54,2	82,4	297,1	4



Shophouse 02		235							
SH2-A	LK23-19; LK23-23; LK23-24; LK23-28; LK23-29; LK23-33; LK23-34. LK35A-2; LK35A-3; LK35A-7; LK35A-8; LK35A-9; LK35A-13; LK35B-2; LK35B-3; LK35B-7; LK35B-8; LK35B-12; LK35B-13	19	132	6	22	70,7	93,3	340,4	4
	LK28A-2; LK28A-6; LK28B-2; LK28B-6; LK28B-7; LK28C-2; LK28C-3; LK28C-7; LK28C-8; LK28D-2; LK29A-9; LK29A-13; LK29B-10; LK29B-11; LK29B-15; LK29C-11; LK29C-12; LK29C-16; LK29C-17; LK29D-13 LK43A-6; LK43B-2; LK43B-3; LK43B-7; LK43B-8; LK43C-2; LK43C-6; LK43C-7; LK43D-2; LK43D-6 LK44A-9; LK44B-11; LK44B-12; LK44B-16; LK44B-17; LK44C-10; LK44C-11; LK44C-15; LK44D-9; LK44D-13 LK50A-2; LK50A-6; LK50B-2; LK50B-6; LK50B-7; LK50B-11; LK50B-12; LK50B-16; LK50C-2; LK50C-6 LK51A-9; LK51A-13; LK51B-19; LK51B-23; LK51B-24; LK51B-28; LK51B-29; LK51B-33; LK51C-9; LK51C-13 LK67A-2; LK67A-6; LK67B-2; LK67B-6; LK67B-7; LK67B-11; LK67B-12. LK68A-2, LK68A-3	68	120	6	20	77,8	93,3	340,4	4
SH2-B	LK23-20; LK23-22; LK23-25; LK23-27; LK23-30; LK23-32 LK35A-4; LK35A-6; LK35A-10; LK35A-12; LK35B-4; LK35B-6; LK35B-9; LK35B-11	14	132	6	22	70,7	93,3	340,4	4
	LK28A-3; LK28A-5; LK28B-3; LK28B-5; LK28C-4; LK28C-6. LK29A-10; LK29A-12; LK29B-12; LK29B-14; LK29C-13; LK29C-15. LK43B-4; LK43B-6; LK43C-3; LK43C-5; LK43D-3; LK43D-5. LK44B-13; LK44B-15; LK44C-12; LK44C-14; LK44D-10; LK44D-12. LK50A-3; LK50A-5; LK50B-3; LK50B-5; LK50B-8; LK50B-10; LK50B-13; LK50B-15; LK50C-3; LK50C-5 LK51A-10; LK51A-12; LK51B-20; LK51B-22; LK51B-25; LK51B-27; LK51B-30; LK51B-32; LK51C-10; LK51C-12 LK67A-3; LK67A-5; LK67B-3; LK67B-5; LK67B-8; LK67B-10	51	120	6	20	77,8	93,3	340,4	4
SH2-C	LK23-21; LK23-26; LK23-31. LK35A-5; LK35A-11; LK35B-5; LK35B-10	7	132	6	22	70,7	93,3	340,4	4
	LK28A-4; LK28B-4; LK28C-5. LK29A-11; LK29B-13; LK29C-14. LK43B-5; LK43C-4; LK43D-4. LK44B-14; LK44C-13; LK44D-11. LK50A-4; LK50B-4; LK50B-9; LK50B-14; LK50C-4.	25	120	6	20	77,8	93,3	340,4	4

SH2-C	LK51A-11; LK51B-21; LK51B-26; LK51B-31; LK51C-11. LK67A-4; LK67B-4; LK67B-9									
SH2-D	LK35A-14; LK35B-1	2	132	6	22	70,7	93,3	340,4	4	
	LK28A-7; LK28B-1; LK28B-8; LK28C-1; LK28C-9; LK28D-1. LK29A-8; LK29B-9; LK29B-16; LK29C-10; LK29C-18; LK29D-14. LK43A-7; LK43B-1; LK43B-9; LK43C-1; LK43C-8; LK43D-1. LK44A-8; LK44B-10; LK44B-18; LK44C-9; LK44C-16; LK44D-14. LK50A-7; LK50B-1; LK50B-17; LK50C-1 LK51A-8; LK51B-18; LK51B-34; LK51C-14. LK67A-7; LK67B-1	34	120	6	20	77,8	93,3	340,4	4	
SH2-E (Đa giác)	LK23-18; LK35B-14	2	190	9	22	47,2	89,8	329,7	4	
	LK28A-1. LK29A-14; LK43D-7; LK44D-8; LK50A-1; LK50C-7 LK51A-14; LK51C-8	8	162	8,5	20	55,4	89,7	329,7	4	
	LK67A-1, LK68A-1	2	152	8	20	59,1	89,7	329,7	4	
	LK67B-13	1	152	7,85	20	59,1	89,7	329,7	4	
SH2-F (Đa giác)	LK23-35	1	256,44	8,6	22	39,0	100	368	4	
SH2-J (Đa giác)	LK35A-1	1	209,77	7,7	22	46,5	97,4	359	4	



